2026年度厚生労働省委託事業 外国人就労・定着支援研修
Program commissioned by the Ministry of Health, Labour and Welfare

しごとのための日本語（にほんご）

职场日语 / Japanese Language for Work
Japonês para Trabalho / Japonés para el Trabajo
Tiếng Nhật dành cho công việc



オンライン コース / Online Course

10/26 もうしこみ はじまります。
にほん ぜんこくから もうしこみ できます。
Application begin on **October 26th**.
Applications are open to residents living anywhere in Japan.

がくしゅうないよう / 主要学习内容 / Course Content / Conteúdo da aprendizagem / Contenido Principal del Estudio / Nội dung học tập chính

このコースでは、あんていしゅうろう に むけて、「きゅうしょくかつどう」や「はたらく」ばめんで もちいる にほんご や にほん の しょくばしゅうかん、こようかんこう などを がくしゅうします。

- 本课程将学习在"求职活动"和"工作"场景中使用的日语，日本职场的习惯和雇佣习惯等，为稳定就业做准备。
- This course aims to promote stable employment by teaching Japanese used in "Job Application Process" and "Work Situations", in addition to Japanese business customs and employment practices.
- Neste curso, aprenderá as frases japonesas usadas em situações relacionadas com o "Processo de Aplicação de Emprego" e "Trabalho", além dos costumes empresariais e práticas ara encontrar um emprego estável no Japão.
- En este curso aprenderán japonés que se usa en escenas relacionadas con el "Proceso de Solicitud de Empleo" y el "Trabajo", los modales de negocios y las costumbres laborales para encontrar un trabajo estable en Japón.
- Trong khóa học này, bạn sẽ học tiếng Nhật sử dụng trong các tình huống "Làm việc", tập quán ở nơi làm việc của Nhật Bản và thói quen tuyển dụng, v.v... để có được việc làm ổn định.

もうしこみ
申請 / To apply / Inscrição / Inscripción / Cách đăng ký

1 ハローワークでもうしこみ
请在公共职业安定所进行咨询，办理申请手续 / Apply at Hello Work /
Inscrição na Hello Work / Inscribirse en Hello Work / định việc làm Hello Work

もうしこみ に ひつようなもの: ざいりゅうカードまたはパスポート
- 申请所需资料: 在留卡或护照
- What you need for application : Resident Card or Passport
- Documentos necessários para se inscrever: Cartão de permanência ou Passaporte.
- Lo que necesita para inscribirse: Tarjeta de Residencia o Pasaporte
- Những thứ cần thiết để đăng kí: Thẻ lưu trú Hoặc hộ chiếu Bài thi kiểm tra trình độ



2 レベルチェックテスト（ひっき +かいわ）
日语水平测试 (笔试+会话) / Level Check Test (Writing + Conversation) / Teste de Avaliação (Escrita + Conversação) / Prueba de Nivel (Escrito + Conversación) / Bài thi kiểm tra trình độ (Viết + Cuộc hội thoại)

3 けんしゅうスタート
进修开始 / Training Begins / Início do Curso / Inicio del Curso / Bắt đầu khóa đào tạo

ハローワークって？ FAQ
公共职业安定所是什么?
What is Hello Work?
O que é Hello Work?
¿Qué es Hello Work?
Hello Work là gì?

つうやくが いる ハローワークは? FAQ
有口译员的公共职业安定所在哪里?
Which Hello Work offices have interpreters?
Quais escritórios do Hello Work têm intérpretes?
¿Qué oficinas de Hello Work cuentan con intérpretes?
Văn phòng Hello Work nào có phiên dịch?

All Rights Reserved, Copyright © 2026, Japan International Cooperation Center.

コースのじょうほう
课程表 / Course Information / Información del curso / Informações do curso / Thông tin khóa học

No.	レベル Level	コーススケジュール Course Schedule	もうしこみ しめきり Application Deadline	レベルチェックテスト ひっき Level Check Test (Writing)	レベルチェックテスト かいわ Level Check Test (Conversation)
065	1	2026/12/15 - 2027/2/9*	11/16	11/18 - 11/25	11/27 9:00-
069	2	月(げつ)-金(きん) / 周一至周五 Mon.-Fri. / Seg.-Sex / Lun.- Vie. Thứ 2-Thứ 6		この日にメールがあります。 您将在此日期收到电子邮件。 An email will be sent to you on this date. Você receberá um e-mail nesta data. Recibirá un correo electrónico en esta fecha. Bạn sẽ nhận được email vào ngày này.	11/30 9:00-
071	3	8:30 - 12:30 (Zoom + e-Learning)			12/1 9:00-
073	1	2026/12/15 - 2027/2/26*	11/16	11/18 - 11/25	11/27 18:00-
077	2	月(げつ)-金(きん) / 周一至周五 Mon.-Fri. / Seg.-Sex / Lun.- Vie. Thứ 2-Thứ 6		この日にメールがあります。 您将在此日期收到电子邮件。 An email will be sent to you on this date. Você receberá um e-mail nesta data. Recibirá un correo electrónico en esta fecha. Bạn sẽ nhận được email vào ngày này.	11/30 18:00-
079	3	18:00 - 21:00 (Zoom + e-Learning)			12/1 18:00-

*コースが おわる日は、かわることがあります。

课程的结束日期可能会有所变动。/ The end date may be changed. / Pode haver mudanças no último dia de aula. Puede haber cambios en el último día de clase. / Ngày kết thúc của khóa học có thể có thay đổi.

といあわせさき：JICEちょうせいいん
咨询窗口：JICE当地协调员 / Concact: JICE Local Coodinator / Contacto: Coordinador/a Local de JICE Contato: Coordenador(a) Local da JICE / Liên hệ: Điều phối viên địa phương của JICE

JICEちょうせいいんから、みなさんに でんわ・メールをします。かならず、こたえてください。

- JICE当地协调员将通过电话或电子邮件与您联系。请务必回复。
- The JICE Local Coordinator will contact you by phone or email. Please be sure to respond.
- O coordenador local da JICE entrará em contacto contigo por telefone ou por correio eletrónico. Certifica-te de responder.
- El coordinador local de JICE se pondrá en contacto contigo por teléfono o por correo electrónico. Asegúrate de responder.
- Điều phối viên khoá học của JICE sẽ liên hệ với bạn bằng điện thoại hoặc Email. Vui lòng nhớ trả lời.

じかん / Time	No.	なまえ (Name)	れんらくさき / Contact
あさ Morning Courses	065	ヤマダ (Yamada)	080-4902-2344 / tabunka138@softbank.ne.jp
		コニシ (Konishi)	080-4336-3617 / tabunka50@softbank.ne.jp
	069	オウ (Ou)	080-4336-3675 / tabunka46@softbank.ne.jp
	071	ナカムラ (Nakamura)	080-4336-0896 / tabunka28@softbank.ne.jp
よる Night Courses	073	エリアナ (Eliana)	080-4336-0891 / tabunka26@softbank.ne.jp
		ハラグチ (Haraguchi)	080-4335-8425 / tabunka52@softbank.ne.jp
	077	ヒジオカ(Hijioka)	080-4336-0397 / tabunka37@softbank.ne.jp
	079	ジャッキー (Jaqueline)	080-4335-8152 / tabunka56@softbank.ne.jp

All Rights Reserved, Copyright © 2026, Japan International Cooperation Center.

たいしょうしゃ
申请对象 / Who can apply / Quem pode se candidatar / Quiénes pueden postular / Ai có thể đăng ký

にほんで はたらくことが でき、しゅうしょく や キャリアアップ のために にほんごの べんきょうが ひつような にほんざいじゅう のかた。

- 在日本合法工作，且为就职或职业发展需要学习日语的居住于日本者。
- People live and are eligible to work in Japan who need to study Japanese language in order to work, find a job or advance their careers.
- Pessoas que moram no Japão e têm permissão legal para trabalhar que precisam estudar japonês para fins de emprego ou progressão na carreira.Pessoas que moram no Japão e têm permissão legal para trabalhar que precisam estudar japonês para fins de emprego ou progressão na carreira.
- Residentes en Japón que necesitan estudiar japonés para encontrar trabajo o para su desarrollo profesional, y que sean elegibles para trabajar en Japón.
- Những người đang cư trú tại Nhật Bản, có thể làm việc hợp pháp tại Nhật Bản, cần học tiếng Nhật để tìm việc hoặc phát triển nghề nghiệp.

にほん ぜんこくから もうしこみ できます

日本全国的居民均可报名参加。/ Applications are open to residents living anywhere in Japan. / As inscrições estão abertas para pessoas residentes de qualquer lugar do Japão. / Las inscripciones están abiertas a residentes que vivan en cualquier parte de Japón. / Những người đang sinh sống trên toàn lãnh thổ Nhật Bản đều có thể đăng ký tham gia.

レベル
等级 / Level / Nível / Nivel / Trình độ

1コース100じかん
100h / course

やさしい
Easy

むずかしい
Difficult

1

はじめて にほんご を べんきょうする ひと、にほんご が すこし はなせるが、ひらがな・カタカナの よみかきが にがて な ひと のコースです。

- 本课程适合日语初学者以及会说简单日语，但不擅长平假名/片假名读写的学员。
- This class is for people who are studying Japanese for the first time, or who can speak a little Japanese but cannot read or write Hiragana and Katakana very well.
- Este curso é para quem está começando a aprender japonês ou já fala um pouco o idioma, mas ainda não domina a leitura e escrita em hiragana e katakana.
- Es un curso destinado a personas que aprenderán japonés por primera vez o que pueden hablar un poco pero tienen dificultad para leer y escribir hiragana y katakana.
- Đây là khóa học dành cho người mới bắt đầu học tiếng Nhật, và người có thể nói một chút tiếng Nhật, nhưng còn yếu về kỹ năng đọc, viết Hiragana và Katakana.

2

ひらがな・カタカナの よみ かき ができ、にほんご を すこし べんきょう したことがある ひと のコースです。せいかつ の なか で にほんご での かんたん な やりとり が すこしできる ひと のコースです。

- 本课程适合会平假名/片假名读写，学过少量日语的学员。以及在生活中会用日语少量简单交流的学员。
- This class is for people who can read and write Hiragana and Katakana and have studied a little Japanese before. It is also for those who can communicate somewhat in simple Japanese in daily life.
- Este curso é para quem já estudou um pouco o idioma japonês, sabendo ler e escrever em hiragana e katakana. É o curso para quem já consegue se comunicar um pouco em japonês no dia a dia.
- Es un curso destinado a personas que han estudiado un poco el idioma japonés, pueden leer y escribir hiragana y katakana, como a personas que en la vida cotidiana pueden comunicarse de forma breve.
- Đây là khóa học dành cho người đã có thể đọc viết Hiragana và Katakana, đã từng học một chút tiếng Nhật. Khóa học này dành cho người có thể trao đổi đơn giản được một chút bằng tiếng Nhật trong cuộc sống hàng ngày.

3

ひらがな・カタカナや かんたん な かんじ の よみ かき が でき、せいかつ の なかである ていど かいわ ができる ひと のコースです。じょうきょう や あいて に あわせた しょくば での はなし かた をさらに のばしましょう。

- 本课程适合会平假名/片假名及简单汉字的读写，在生活中能进行一定程度日语对话的学员。符合不同场景及交谈对象的职场会话在本项课程学习中会更加进步。
- This class is for people who can read and write Hiragana, Katakana and simple Kanji characters, and can carry on conversations in Japanese fairly well in daily life. It is recommended for those who wish to improve their skills in speaking appropriately at work in accordance with the situation or the person being spoken to.
- Este curso é ideal para quem já sabe ler e escrever hiragana, katakana e kanjis básicos, e também consegue se comunicar em japonês dentro do cotidiano. Porém quer aprimorar a comunicação de acorodo com as situações e as pessoas de forma correta.
- Es un curso destinado a personas que pueden leer y escribir hiragana, katakana y algunos kanjis básicos, también en la vida cotidiana pueden comunicarse en japonés hasta un cierto punto. El objetivo es mejorar la manera correcta de comunicarse conforme a la persona con la que habla o a la situación en el lugar de trabajo.
- Đây là khóa học dành cho người có thể đọc viết Hiragana, Katakana và một vài Hán tự đơn giản, có thể giao tiếp ở một mức độ nhất định trong cuộc sống hàng ngày. Hãy phát triển hơn nữa cách giao tiếp tại nơi làm việc sao cho phù hợp phù hợp với tình huống và đối tượng giao tiếp.

All Rights Reserved, Copyright © 2026, Japan International Cooperation Center.

オンラインじゅぎょう じゅこう の じょうけん / 网课研修听讲的条件 / Requirements for Attending an Online Course / Condições para participar no Treinamento Online / Condiciones para asistir al curso de capacitación en línea / Điều kiện tham gia khóa đào tạo trực tuyến

もうしこむ まえに、つぎの１-６をかならず かくにんしてください。
报名前，请务必先确认下面１-６的内容。
Please note the following 6 points before registering.
Antes de inscrever-se, confirme os conteúdos dos itens de 1 a 6 abaixo.
Antes de inscribirse, verifique sin falta el contenido de los siguientes puntos del 1 al 6.
Hãy đảm bảo đã xác nhận nội dung từ 1-6 dưới đây trước khi đăng ký.

にほんご

1. つうしん ひよう は、すべて じぶん ではらいます。 1かげつ に30GBいじょう の つうしんりょうが、かかります。けいたいでんわ や じたく のWi-Fiの けいやく を かくにん してください。※コンビニエンスストアやカフェなどの こうきょうWi-Fiを つかって、じゅこう はできません。
2. じゅこうじかん に じぶんだけ が つかうことのできるPC、タブレット、スマートフォンなどを よういし てください。※スマートフォンでも じゅこう できますが、PCまたはタブレットを おすすめします。
3. じたく など、ひとり で さんか できる へや を よういし てください。じゅこうちゅう は はつげん の きかい があります。くるま の なか からの じゅこう はできません。
4. レベルチェックテストなどの あんない はＥメールで れんらく します。「@softbank.ne.jp」「@jice.org」のドメインからメールが じゅしん できるようにしてください。
5. かくコース、A/Bグループの2グループせい となります。してい された(または、きまった)グループから、いどう はできません。
6. Zoom、Webブラウザ、e-ラーニングシステムを つかいます。じぶん ひとりで、デバイス(PC、タブレット、スマートフォンなど)が そうさ できるよう がくしゅうしてください。

中文

1. 流量费用全部自己负担。1个月消耗30GB以上的流量。请确认手机或自家Wi-Fi的合同内容。*不可以在便利店或咖啡屋等地使用公共Wi-Fi听讲。
2. 听讲时间里需要只能自己专用的电脑、平板电脑、智能手机等终端设备。*可以使用智能手机听讲，但是更为推荐电脑或平板电脑。
3. 请确保在家中等有可以单独上课的房间。在课程中会有机会发言。不能在车里上课。
4. 水平测试等信息通过邮件通知。请设定成为可以接收从“@softbank.ne.jp”和“@jice.org”域名发出的邮件。
5. 各课程分为A/B组的两组制。从指定的（或者是规定的）组里不能更换。
6. 使用Zoom、网络浏览器和电子学习系统。请大家学会自己一个人操作设备（电脑、平板电脑、智能手机等）进行学习。

English

1. You are responsible for paying all costs associated with accessing the Internet. The course will use more than 30GB of data per month. Please check your smartphone or home Wi-Fi contract. *You may not use public Wi-Fi networks that are commonly available at convenience stores, cafes, etc.
2. You need to have a PC, tablet, smartphone or other mobile device that you can use exclusively for the duration of your course. *Using a PC or tablet is recommended, although a smartphone may also be used.
3. Please secure a room, such as at home, where you can participate in the program alone. There will be opportunities for you to speak during the program. You may not attend from inside a car.
4. We will contact you about your Level Check Test via email. Please make sure your email account is set so that you can receive emails from the “@softbank.ne.jp” and “@jice.org” domain.
5. Each course is offered in two groups, A and B. Participants may not switch from their designated (or prearranged) group to the other group.
6. You will be using Zoom, a web browser, and an e-learning system. Please be prepared to operate them on your device (PC, tablet, smartphone, etc.) by yourself.

Português

1. Todas as despesas da comunicação são por conta do estudante. O treinamento consumirá os dados de 30GB ou mais por mês. Favor verificar o contrato do seu celular ou Wi-fi da sua casa.*Não poderá participar do curso por meio de pontos de Wi-Fi público disponíveis em lojas de conveniência, cafés etc.
2. É necessário um aparelho exclusivo para você como computador, tablet ou smartphone, durante o horário do curso. *Embora seja possível participar por meio de um smartphone, recomendamos o uso de um computador ou tablet.
3. Por favor, prepare um quarto, tais como o da sua casa, onde possa participar sozinho. Haverá oportunidades para falar durante a aula. Não é permitido participar de dentro do carro.
4. Os avisos sobre o Teste de verificação do nível, etc. Serão enviados por e-mail. Favor configurar seu aparelho para que possa receber e-mails enviados pelo domínio “@softbank.ne.jp” e “@jice.org”.
5. Cada curso será realizado em 2 grupos, grupo A e B. Não poderá mudar do grupo designado (determinado) para outro.
6. Você usará o Zoom, um navegador da Web e um sistema de e-learning. Solicitamos que aprenda como manusear os dispositivos (PC, tablet, smartphone, etc.) por conta própria.

El español está en la página siguiente. / Tiếng Việt ở trang tiếp theo.

All Rights Reserved, Copyright © 2026, Japan International Cooperation Center.

Español

1. Todos los gastos de comunicación serán asumidos por los propios participantes. El volumen total de comunicación al mes llegará a alcanzar más de 30GB. Por favor verifique su contrato del celular o del Wi-Fi de su casa. *No se puede asistir al curso usando el Wi-Fi público de tiendas de conveniencia, cafeterías, etc.
2. Es necesario un dispositivo exclusivo para usted como una computadora, tableta o celular durante el horario del curso. *Se puede asistir mediante el celular, pero se recomienda usar una computadora o tableta.
3. Por favor, prepare una habitación en la que usted pueda participar en el curso de forma solitaria como su casa, etc. Durante el curso, usted tendrá alguna oportunidad de hablar o exponer su opinión. Por lo tanto, no podrá asistir al curso desde el interior de un automóvil.
4. Los avisos de la prueba de nivel, etc., serán enviados por medio del correo electrónico. Por favor configure su dispositivo para que pueda recibir el correo desde el dominio “@softbank.ne.jp“ y “@jice.org”.
5. Cada curso se llevará a cabo en 2 grupos (Grupo A y Grupo B). Una vez designado (o determinado) su grupo, no es posible cambiarse de grupo.
6. Usted tendrá que usar Zoom, un navegador web y el sistema de aprendizaje electrónico (e-learning). Por lo tanto, le solicitamos que aprenda el manejo del dispositivo (PC, tableta, celular, etc.) para que pueda manejarlo por sí solo.

Tiếng việt

1. Mọi chi phí truyền thông sẽ do cá nhân tự thanh toán. Lưu lượng truyền thông tiêu thụ dự kiến hơn 30GB mỗi tháng nên khuyến nghị bạn hãy sử dụng môi trường không giới hạn lưu lượng truyền thông như Wi-Fi tại nhà mình, v.v...*Không được sử dụng Wi-Fi công cộng như Wi-Fi của cửa hàng tiện lợi hoặc Wi-Fi của quán cà phê để tham gia bài giảng.
2. Bạn cần một thiết bị chỉ một mình bạn sử dụng vào thời gian tham gia bài giảng như máy vi tính, máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh, v.v...*Bạn cũng có thể tham gia bài giảng bằng điện thoại thông minh nhưng tốt hơn là hãy sử dụng sử dụng máy vi tính hoặc máy tính bảng có màn hình lớn.
3. Hãy chuẩn bị một phòng mà bạn có thể tham gia một mình như ở nhà, v.v. Trong quá trình tham gia học, bạn sẽ có cơ hội phát biểu. Không thể tham gia học từ trong xe ô tô.
4. Hướng dẫn về bài thi kiểm tra trình độ, v.v... sẽ được liên lạc qua E-mail. Hãy đảm bảo có thể nhận được email từ domain “@softbank.ne.jp” và “@jice.org”.
5. Có 2 nhóm A/B cho mỗi khóa học. Không thể di chuyển khỏi nhóm đã được chỉ định (hoặc đã được quy định).
6. Sử dụng Zoom, trình duyệt web và hệ thống học trực tuyến. Hãy học cách thức vận hành để tự mình có thể sử dụng thiết bị (máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh, v.v.)

ちゅういじこう

注意事项 / Notes / Notas / Notas / / Điểm cần lưu ý

もうしこみ が おおい コースは、はやく うけつけ を おわる こと が あります。

「レベルチェックテストひっき」きかん に JICEから E-mailが とどきます。この きかん に E-mailを かくにんし、レベルチェックテスト ひっき を かならず うけて ください。きかんない に テストを うけないと、レベルチェックテストかいわ や けんしゅうが うけられません。けんしゅうに さんか できるかどうかは、テストの けっか で きまります。

- 申请人数较多时，可能会提前截止报名时间。JICE会在“水平测试(笔试)通知”期间发送邮件。在此期间请确认邮件，务必接受水平测试(笔试)。如果在此期间没有应试，则不得接受水平测试(会话)和研修。是否能参加培训取决于测试结果。
- In the event that we receive many applications, we may close the application process early. You will receive an e-mail from JICE during the period when the Notice of the <Writing> Level Check Test is issued. Check your e-mail and be sure to take the <Writing> Level Check Test during this period. Please note that if you do not take the test during this period, you may not be able to take the <Conversation> Level Check Test or participate in the program. Whether you can participate in the training will be determined by the test results.
- Caso haja muitas inscrições, o período de inscrição poderá ser encerrado antes da data. É necessário prestar o Teste de Avaliação (exame de escrita e conversação) para poder participar do curso. A sua participação no curso será determinada em base nos resultados dos testes.
- Si hay muchas inscripciones, es posible que el plazo de inscripción finalice antes de la fecha programada. Recibirá un correo electrónico de JICE durante el período indicado en el “Aviso sobre la Prueba de Nivel (Examen Escrito)". Durante este período, verifique su correo electrónico y asegúrese de tomar la Prueba de Nivel (Examen Escrito). Si no realiza esta prueba, no podrá hacer la Prueba de Nivel (Conversación) ni participar en el curso. La participación en el curso dependerá de los resultados de los exámenes.
- Email từ JICE sẽ được gửi đến trong khoảng thời gian “Hướng dẫn bài thi kiểm tra trình độ (Viết)”.Hãy đảm bảo đọc email trong khoảng thời gian này và tham gia bài thi kiểm tra trình độ (Viết).Nếu không tham gia bài thi trong khoảng thời gian này, bạn sẽ không thể tham gia bài thi kiểm tra trình độ(cuộc hội thoại) cũng như không thể tham gia khóa đào tạo.

FAQ

よくある しつもんは こちら
常见问题在这里
Frequently Asked Questions
Perguntas frequentes
Preguntas frecuentes
Câu hỏi thường gặp

https://www.jice.org/tabunka/pdf/online.pdf

JICE Website
https://www.jice.org/tabunka/recruit/
JICE Tabunka en

JICE Facebook
しごとのためのにほんご
https://www.facebook.com/jice.tabunka/

Japan International Cooperation Center
Shinjuku Dai-ichi Seimei Bldg., 16th Floor 2-7-1,
Nishi-shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 163-0716

All Rights Reserved, Copyright © 2026, Japan International Cooperation Center.